TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 18 tháng 7 năm 2018

Số: 20/2018/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 47/2018/TLST-KDTM ngày 06/6/2018 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; đường H, phường l, quận h, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Hồng S – Chức vụ: Phó phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Sóc Trăng, văn bản ủy quyền ngày 22/5/2018.

- *Bị đơn:*

1. Ông Quách Quốc N; cư trú: đường V, khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Thạch Thị Kiều T; cư trú: đường V, khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Em Quách Quốc Ngọc L, sinh ngày 04/11/2002, cư trú: đường V, khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người giám hộ: Ông Quách Quốc N – là cha ruột của em L; cư trú: đường V, khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền vốn và lãi vay tính đến hết ngày 10/7/2018 là 332.190.412 đồng. Trong đó tiền vốn là 300.000.000 đồng, tiền lãi là 32.190.412 đồng (lãi trong hạn là 23.905.480 đồng, lãi quá hạn là 8.284.932 đồng), cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng số: 228/2017/5197206/HĐTD ngày 26/5/2017. Tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 10/7/2018 là 24.768.494 đồng (Lãi trong hạn: 18.295.891 đồng, lãi quá hạn: 6.472.603 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số: 313/2017/5197206/HĐTD ngày 29/6/2017.Tiền vốn vay là 100.000.000 đồng và lãi tính đến ngày 10/7/2018 là 7.421.918 đồng (Lãi trong hạn: 5.609.589 đồng, lãi quá hạn: 1.812.329 đồng).

2.2. Thời gian giao trả số tiền trên: Vào ngày 10/01/2019 (trả một lần).

2.3. Kể từ ngày 11/7/2018 ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất vay quá hạn là 15,75%/năm trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết tiền vốn vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

2.4. Đến hết ngày 10/01/2019, nếu ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T không thực hiện việc trả nợ theo thỏa thuận trên thì ông Nam và bà Trang đồng ý để Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 98,8m^2 (loại đất T), tại thửa đất số 30; Tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 843812 (số vào sổ: 001172) do UBND tỉnh Sóc Trăng cấp cho hộ ông Quách Quốc V ngày 23/02/2001 đã chỉnh lý sang tên cho ông Quách Quốc N vào tháng 11/2012 và tài sản gắn liền trên đất là căn nhà có kết cấu cụ thể như sau:

- Mái che: Diện tích (2,0m x 5,0m); Kết cấu: đỡ sắt hộp, mái lợp tole.

- Hiên nhà: Diện tích (3,2m x 5,0m); Kết cấu: đỡ mái gỗ, mái lợp tole, nền gạch bông, tường xây gạch.

- Nhà chính (nhà 02 tầng); căn nhà số 32 đường Văn Ngọc Chính, khóm 5 phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

+ Tầng trệt: Diện tích: (16,95m x 5,0m); Kết cấu: Cột đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, nền gạch men, trần bê tông cốt thép diện tích (10,95m x 5,0m); trần la phông nhựa diện tích (6,0m x 5,0m).

+ Tầng lầu: Diện tích: (10,95m x 5,0m); Kết cấu: Cột bê tông cốt thép, tường xây gạch, nền gạch men, đỡ mái gỗ, mái lợp tole, trần la phông nhựa.

- Nhà vệ sinh: Diện tích: (1,7m x 3,14m); Kết cấu: Cột đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, nền gạch men, trần bê tông cốt thép.

- Sân sau: Diện tích: (3,3m x 3,14m); Kết cấu: tường xây gạch cao 2,16m, nền gạch men, không mái, có bồn nước xây gạch cao 1,2m; dài 2,2m.

Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 129/2013/HĐ/01/5197206 ngày 13/11/2013 để Ngân hàng thu hồi nợ.

2.5. Về Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T đồng ý chịu số tiền là 8.304.760 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.130.315 đồng theo biên lai thu số 0001800 ngày 01/6/2018 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố S, Sóc Trăng.

2.6. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 950.000 đồng, ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T đồng ý chịu toàn bộ. Sau khi ông Quách Quốc N và bà Thạch Thị Kiều T nộp thì giao trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ vì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TPST;*
- *Chi cục THADS TPS;*
- *Lưu HS.*

Nguyễn Thị Thúy Uyên